

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 14 tháng 08, 2026

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	NTP	13/08/2026	51.8	649.900	97.290	6.68
2	DGW	13/08/2026	43.15	4.211.400	980.797	4.29
3	VHC	13/08/2026	54.1	1.293.600	316.390	04.09
4	VGT	13/08/2026	11.9	1.063.100	287.447	3.7
5	KSB	13/08/2026	14.4	2.236.500	826.987	2.7
6	GVR	13/08/2026	32.65	4.974.900	1.891.550	2.63
7	BCM	13/08/2026	45.5	1.809.000	700.973	2.58
8	MST	13/08/2026	10.2	5.905.800	2.385.910	2.48
9	SBT	13/08/2026	23	1.525.400	620.247	2.46
10	VPI	13/08/2026	60.7	3.636.300	1.521.930	2.39
11	PAN	13/08/2026	20.5	937.300	396.850	2.36
12	TCB	13/08/2026	31.07	33.919.400	14.573.710	2.33
13	HHP	13/08/2026	14.95	2.263.500	1.161.933	1.95
14	GEE	13/08/2026	71.5	2.595.100	1.357.310	1.91
15	MZG	13/08/2026	12.45	1.052.900	560.177	1.88
16	PET	13/08/2026	39.6	778.300	450.090	1.73
17	MSR	13/08/2026	39.9	1.749.900	1.053.693	1.66
18	EVF	13/08/2026	12.7	3.220.000	1.956.630	1.65
19	EIB	13/08/2026	17.5	9.963.000	6.097.707	1.63
20	PVT	13/08/2026	20	5.703.800	3.596.153	1.59
21	DRI	13/08/2026	13.5	631.600	423.610	1.49
22	VOS	13/08/2026	10.95	630.400	428.617	1.47
23	GMD	13/08/2026	78.5	2.129.900	1.486.133	1.43
24	SZC	13/08/2026	19.95	619.000	435.767	1.42
25	MSB	13/08/2026	16.15	9.599.900	6.754.110	1.42
26	VIC	13/08/2026	207.9	5.537.700	3.940.407	1.41
27	VTP	13/08/2026	54.1	706.800	503.403	1.4
28	LPB	13/08/2026	53.8	4.127.800	2.946.410	1.4
29	VSC	13/08/2026	14.35	11.659.700	8.477.637	1.38



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.



STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	ACB	13/08/2026	22.2	10.889.500	45.59	21.19	4.77
2	DGW	13/08/2026	43.15	1.528.810	70.29	41.79	3.25
3	GVR	13/08/2026	32.65	2.732.910	65.88	32.34	0.97
4	HDB	13/08/2026	26.7	9.690.340	53.7	26.17	2.4
5	HNG	13/08/2026	6.7	1.487.870	46.19	6.49	3.28
6	KLB	13/08/2026	12.5	606.750	55.35	11.73	6.53
7	NVL	13/08/2026	13.4	19.833.710	54.43	13.16	1.83
8	ORS	13/08/2026	14.1	4.074.640	53.36	13.59	3.76
9	POW	13/08/2026	13.5	7.326.510	44.77	13.38	0.87
10	PVT	13/08/2026	20	4.609.880	62.79	19.08	4.84
11	SAB	13/08/2026	45.85	887.290	58.22	44.04	4.12
12	SBT	13/08/2026	23	630.960	77.73	21.87	5.17
13	TTA	13/08/2026	11.1	551.410	50.14	11	0.89
14	TVN	13/08/2026	9.4	536.530	48.84	8.98	4.62
15	VNM	13/08/2026	61.6	5.311.670	62.15	60.03	2.61
16	VPI	13/08/2026	60.7	2.239.910	43.52	58.73	3.35

Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu

Vượt đỉnh 1 năm

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	CTF	20.75	20.75	359.690
2	DGW	43.15	42.4	1.528.810
3	SBT	23	21.9	630960
4	TDP	30.1	29.55	230.300

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	CMN	17.3	17.4	18.050
2	MPC	14.7	14.8	14.530
3	NTL	13.45	13.6	264.690
4	PDV	8.24	8.26	34.330
5	SGT	9.48	9.5	37.450
6	TLD	8.33	8.35	111.950

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	BKG	02.03	1.96	145.520
2	MPC	14.07	13	14.530
3	NTL	13.45	13.2	264.690
4	PDV	8.24	8	34.330
5	SGT	9.48	9.2	37.450



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới



Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	DGW	43.15	41.79	1.528.810
2	GVR	32.65	32.34	2.732.910
3	SBT	23	21.87	630960

Cắt lên đường trung bình MA50

Phá vỡ các đường trung bình

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	BVS	27.1	27.01	831.590
2	HNG	06.07	6.68	1.487.870
3	MSB	16.15	16.06	6256770
4	PNJ	35.3	35.17	6.736.280
5	VHC	54.1	53.53	517.270



Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn

Cắt xuống đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	AAA	7.22	7.23	1.494.350
2	BVH	65.5	66.02	551.990
3	MBB	20.15	20.4	15258140
4	PVD	18.03	18.46	3.378.210

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	ACB	22.2	22.56	10.889.500
2	FPT	69.2	70.14	6.825.860
3	VIC	207.9	213.55	5036550

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	ACB	22.2	22.51	10.889.500
2	DIG	10.65	10.66	7.968.350
3	DXS	5.84	5.93	2053490
4	EIB	17.5	17.83	5.343.880
5	FTS	21.8	22	961.470
7	HHP	14.95	15.32	1519870
8	HHS	9.87	9.89	998940
9	HSG	10.7	10.71	1731990
10	KBC	27.55	27.81	1256240
11	MBS	18.4	18.5	5029150
12	OIL	13.2	13.28	1302850
13	PDR	11.95	12	6556410
14	POW	13.5	13.59	7326510
15	PVD	18.3	18.39	3378210
16	TCH	11.8	11.98	4986330
17	TCX	40	40.21	1830680
18	VCK	29.5	30.25	2081040
19	VIB	14.55	14.68	5760690
20	VIC	207.9	214.63	5036550
21	VJC	124.9	126.76	1448180
22	VPL	77	77.89	562360



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	ODE	13/08/2026	46.9	45.4	47.2	3.96	16,660
2	SJD	13/08/2026	13.95	13.8	14.35	3.99	61,260
3	VTZ	13/08/2026	20.1	20	20.8	4	1,023,440
4	CHP	13/08/2026	27.5	26.8	28	4.48	47,520
5	MCP	13/08/2026	27.9	27	28.4	5.19	29,820
6	SMB	13/08/2026	39	37.8	40	5.82	6,260
7	VSH	13/08/2026	43.1	42	44.5	5.95	13,140
8	PPT	13/08/2026	15.2	14.9	15.8	6.4	199,300
9	CQN	13/08/2026	30.4	29.5	31.3	6.1	48,920
10	QNS	13/08/2026	46.9	46.5	49.6	6.67	156,000
11	VNL	13/08/2026	19.02	18	19.3	7.22	6,080
12	VNR	13/08/2026	18.5	17.4	18.66	7.24	11,960
13	HTG	13/08/2026	34.2	32.8	35.31	7.65	7,420
14	ABI	13/08/2026	18.8	18.2	19.6	7.69	24,860
15	VEA	13/08/2026	35	33.6	36.2	7.74	245,320
16	DHG	13/08/2026	94.9	89.9	97	7.9	7,100
17	NCT	13/08/2026	82.5	82.1	88.66	7.99	23,180
18	VCP	13/08/2026	23.4	22.5	24.3	8	8,220
19	INN	12/08/2026	36.1	35	38.2	9.14	5,920
20	SHI	13/08/2026	14	13.6	14.9	9.56	190,960
21	NBB	13/08/2026	17.2	16.4	18	9.76	32,880
22	TCL	13/08/2026	29.4	29.2	32.05	9.76	8,080
23	HWS	13/08/2026	14.7	13.56	14.9	9.88	5,320



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009